

Phụ lục I
ĐỊNH MỨC KINH TẾ - KỸ THUẬT DỊCH VỤ
SƯU TẦM DI SẢN VĂN HÓA PHI VẬT THỂ
(Ban hành kèm theo Thông tư số /2025/TT-BVHTTDL ngày tháng năm 2025
của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch)

A. Mô tả nội dung công việc

STT	Nội dung công việc	Hạng, bậc viên chức tham gia
I	Khảo sát, lập kế hoạch sưu tầm di sản văn hóa phi vật thể	
1	Khảo sát về di sản văn hóa phi vật thể	Hạng III, bậc 2 hoặc tương đương
2	Xây dựng báo cáo khảo sát về di sản văn hóa phi vật thể	Hạng III, bậc 2 hoặc tương đương
3	Xây dựng mẫu phiếu thu thập thông tin phục vụ sưu tầm	Hạng III, bậc 2 hoặc tương đương
II	Điều dã, nghiên cứu, phỏng vấn, ghi chép, ghi âm, ghi hình và các hình thức khác khi di sản văn hóa phi vật thể đang được thực hành	
1	Phỏng vấn, ghi chép	Hạng III, bậc 2 hoặc tương đương
2	Ghi âm	Hạng III, bậc 2 hoặc tương đương
3	Ghi hình	Hạng III, bậc 2 hoặc tương đương
4	Lập phiếu thông tin di sản văn hóa phi vật thể sưu tầm	Hạng III, bậc 2 hoặc tương đương
5	Lập hồ sơ di sản văn hóa phi vật thể sưu tầm	Hạng III, bậc 2 hoặc tương đương
III	Tổng kết, đánh giá và nghiệm thu	
1	Xây dựng báo cáo kết quả sưu tầm	Hạng III, bậc 2 hoặc tương đương
2	Tổ chức Hội nghị xin ý kiến chuyên gia	Hạng III, bậc 2 hoặc tương đương
3	Nghiên cứu, tiếp thu giải trình, hoàn thiện hồ sơ	Hạng III, bậc 2 hoặc tương đương
4	Thành lập hội đồng đánh giá nghiệm thu	Hạng III, bậc 2 hoặc tương đương
5	Tổ chức đánh giá kết quả và nghiệm thu	Hạng III, bậc 2 hoặc tương đương

B. Bảng định mức

<i>Đơn vị tính: 01 cuộc sưu tầm đối với 01 di sản văn hóa phi vật thể phân bố trên địa bàn 01 đơn vị hành chính cấp xã</i>			
STT	Nội dung công việc	Đơn vị tính	Trị số định mức
<i>Nhân công lao động trực tiếp</i>			
<i>I</i>	<i>Khảo sát, lập kế hoạch sưu tầm di sản văn hóa phi vật thể</i>		
1	Khảo sát về di sản văn hóa phi vật thể	Công	20
2	Xây dựng báo cáo khảo sát về di sản văn hóa phi vật thể	Công	12
3	Xây dựng mẫu phiếu thu thập thông tin phục vụ sưu tầm	Công	6
<i>II</i>	<i>Điền dã, nghiên cứu, phỏng vấn, ghi chép, ghi âm, ghi hình và các hình thức khác khi di sản văn hóa phi vật thể đang được thực hành</i>		
1	Phỏng vấn, ghi chép	Công	20
2	Ghi âm	Công	12
3	Ghi hình	Công	12
4	Lập phiếu thông tin di sản văn hóa phi vật thể sưu tầm	Công	15
5	Lập hồ sơ di sản văn hóa phi vật thể sưu tầm	Công	20
<i>III</i>	<i>Tổng kết, đánh giá và nghiệm thu</i>		
1	Xây dựng báo cáo kết quả sưu tầm	Công	10
2	Tổ chức Hội nghị xin ý kiến chuyên gia	Công	5
3	Nghiên cứu, tiếp thu giải trình, hoàn thiện hồ sơ	Công	12
4	Thành lập hội đồng đánh giá nghiệm thu	Công	3

5	Tổ chức đánh giá kết quả và nghiệm thu	Công	5
	Nhân công lao động gián tiếp (tương đương 15%)		
			152
Máy móc, thiết bị sử dụng			
STT	Tên máy móc, thiết bị	Đơn vị tính	Trị số định mức
1	Máy tính để bàn có kết nối internet	Ca	Theo thực tế
2	Máy tính xách tay có kết nối internet	Ca	Theo thực tế
3	Máy in laser A4	Ca	Theo thực tế
4	Máy ghi âm	Ca	Theo thực tế
5	Máy Flycam	Ca	Theo thực tế
6	Máy quay camer	Ca	Theo thực tế
7	Máy ảnh	Ca	Theo thực tế

Vật liệu sử dụng			
STT	Tên vật liệu sử dụng	Đơn vị tính	Trị số định mức
1	Giấy A4	Tờ	Theo thực tế
2	Mực in laser A4	Hộp	Theo thực tế
3	Cấp tài liệu hồ sơ lưu	Chiếc	Theo thực tế
4	Bút bi	Chiếc	Theo thực tế
5	Thiết bị lưu dữ liệu	Chiếc	Theo thực tế
6	Vật liệu phụ	%	10

Ghi chú:

- Trường hợp di sản văn hóa phi vật thể phân bố trên địa bàn 02 đơn vị hành chính cấp xã hoặc đối với các di sản văn hóa phi vật thể có nguy cơ mai một, thất truyền, được quy định tại Điều 18 Luật Di sản văn hoá số 45/2024/QH15, cơ quan, tổ chức, cá nhân trực tiếp liên quan đến việc triển khai cung cấp dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước căn cứ khối lượng công việc và yêu cầu bảo đảm việc cung cấp dịch vụ công áp dụng tối đa không quá 1,5 lần trị số định mức tại bảng định mức phụ lục này.